

Số: **99/2020/QĐST-HNGĐ**

*Tuyên Quang, ngày 04 tháng 5 năm 2020*

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 322/2019/TLST-HNGĐ ngày 02/12/2019 giữa:

\* *Nguyên đơn*: Anh **Nguyễn H**, sinh năm 1979;

Địa chỉ: Số nhà 02, tổ 12, phường T, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang.

\* *Bị đơn*: Chị **Hoàng H1**, sinh năm 1989;

Địa chỉ: Số nhà 02, tổ 12, phường P, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang.

\* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: **Ngân hàng N**

Địa chỉ trụ sở chính: Số 2-H, phường C, quận Đ, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông K, chức vụ: Chủ tịch hội đồng thành viên.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn H2, chức vụ: Giám đốc Ngân hàng

N - chi nhánh huyện B

Người nhận uỷ quyền lại: Ông C - Trưởng phòng kế hoạch kinh doanh Ngân hàng  
N - chi nhánh huyện B.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 4 năm 2020.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 4 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn H và chị Hoàng H1

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

\* *Về con chung*: Giao con chung Nguyễn M, sinh ngày 15/12/2013 cho anh Nguyễn H trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục.

Chị Hoàng H1 không phải cấp dưỡng nuôi con (do anh H không yêu cầu) và có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

\* *Về tài sản chung*: Các đương sự xác định tự thoả thuận chia sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

\* *Về vay nợ chung*:

- Anh Nguyễn H và chị Hoàng H1 có trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng N - chi nhánh huyện B toàn bộ số tiền nợ của hợp đồng tín dụng số 8107LAV201600245 ký ngày 01/02/2016 tính đến ngày 24/4/2020 số tiền nợ gốc là 186.700.000đồng, tiền lãi trong hạn là 26.211.767đồng, tiền lãi quá hạn là 17.966.184đồng. Tổng cộng là 230.877.951đồng. Cụ thể:

+ Anh Nguyễn H có trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng N - chi nhánh huyện B toàn bộ số tiền nợ của hợp đồng tín dụng số 8107LAV201600245 ký ngày 01/02/2016 tính đến ngày 24/4/2020 số tiền nợ gốc là 93.350.000đ, tiền lãi trong hạn là 13.105.884đ, tiền lãi quá hạn là 8.983.092đ, tổng cộng là 115.438.976đ (*Một trăm mười lăm triệu, bốn trăm ba mươi tám nghìn, chín trăm bảy mươi sáu đồng*).

+ Chị Hoàng H1 có trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng N - chi nhánh huyện B toàn bộ số tiền nợ của hợp đồng tín dụng số 8107LAV201600245 ký ngày 01/02/2016 24/4/2020 số tiền nợ gốc là 93.350.000đ, tiền lãi trong hạn là 13.105.884đ, tiền lãi quá hạn là 8.983.092đ, tổng cộng là 115.438.976đ (*Một trăm mười lăm triệu, bốn trăm ba mươi tám nghìn, chín trăm bảy mươi sáu đồng*).

*Trường hợp anh H, chị H1 chậm trả tiền thì phải trả lãi đối với số dư nợ gốc theo hợp đồng tại thời điểm chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả được thực hiện theo quy định tại Hợp đồng tín dụng số 8107LAV2016002450 ký ngày 01/02/2016 giữa Ngân hàng với anh Nguyễn H và chị Hoàng H1*

- Chị Hoàng H1 có trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng N - chi nhánh huyện B toàn bộ số tiền nợ của hợp đồng tín dụng số 8107LAV201702870 ngày 24/5/2017, tính đến ngày 24/4/2020 số tiền nợ gốc là 172.000.000đ, tiền lãi trong hạn là 60.711.112, tiền lãi quá hạn là 303.818đ. Tổng cộng là 233.014.932đ (*Hai trăm ba mươi ba triệu, không trăm mười bốn nghìn, chín trăm ba mươi hai đồng*).

*Trường hợp chị H1 chậm trả tiền thì phải trả lãi đối với số dư nợ gốc theo hợp đồng tại thời điểm chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả được thực hiện theo quy định tại Hợp đồng tín dụng số 8107LAV201702870 ngày 24/5/2017 giữa Ngân hàng với chị Hoàng H1.*

- *Về án phí*: Anh Nguyễn H tự nguyện nộp toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) và phải chịu 2.886.000đ (*Hai triệu tám trăm tám mươi sáu nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0001017 ngày 29/11/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang. Anh H còn phải nộp 2.736.000đ (*Hai triệu bảy trăm ba mươi sáu nghìn đồng*).

Chị H1 phải chịu 8.711.500đ (*Tám triệu bảy trăm mười một nghìn năm trăm đồng*) án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch.

Ngân hàng N không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch. Hoàn trả cho Ngân hàng N - Chi nhánh huyện B (Địa chỉ: Thôn N, xã C, huyện B, tỉnh Tuyên Quang) số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 13.192.000đ (*Mười ba triệu một trăm chín mươi hai nghìn đồng*) tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0000319 ngày 09/4/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang.

**4.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

*" Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 luật thi hành án dân sự".*

Nơi nhận

- TAND tỉnh TQ;
- VKSND thành phố TQ (2 bản);
- CC THADS TP TQ (để thi hành);
- Các đương sự (để thi hành);
- UBND xã L, huyện B, tỉnh Tuyên Quang (để biết);
- Hồ sơ vụ án;
- Lưu TA.

**THẨM PHÁN**

**Phạm Thị Hương Giang**